

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 42/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 16-8-2021

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Huyền Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Tuyền.

2. Bà Trịnh Thị Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 143/2021/TLST - HNGĐ, ngày 07 tháng 4 năm 2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 12/7/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2021/QĐST-HNGĐ ngày 28/7/2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lưu Thị Thu H, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: Xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Đào Huy Đ, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lưu Thị Thu H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng anh chị sau một thời gian quen biết, tìm hiểu và yêu thương nhau tự nguyện thì quyết định tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 28/10/2016.

Sau khi về chung sống với nhau theo chị H thời gian đầu vợ chồng anh chị sống hạnh phúc, đến năm 2019 vợ chồng anh chị thường xuyên phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân chính là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng về quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, anh Đ không chăm lo cho vợ con, luôn có những lời lẽ xúc phạm, đánh đập chị H nhiều lần. Hiện nay, mâu thuẫn giữa anh chị đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, nay chị H làm đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Đ tại Toà án nhân dân huyện Krông Pắc và có nguyện vọng là xin được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung là cháu Đào Nhật P, sinh ngày 07/5/2017 và cháu Đào Nhật A, sinh ngày 27/5/2018. Nguyện vọng của chị H sau khi ly hôn là được nuôi dưỡng cháu Đào Nhật P, sinh ngày 07/5/2017 và cháu Đào Nhật A, sinh ngày 27/5/2018 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Hiện nay, chị H đang làm nhân viên tại Công ty chế biến thực phẩm bánh kẹo Phạm N, thu nhập của chị H bình quân hàng tháng từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng. Vì vậy, chị H có đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu Đào Nhật P, sinh ngày 07/5/2017 và cháu Đào Nhật A, sinh ngày 27/5/2018 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lưu Thị Thu H không yêu cầu anh Đào Huy Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Lưu Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Đào Huy Đ không đến Tòa án làm việc, nên Tòa án không lấy được lời khai của bị đơn.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung vụ án:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lưu Thị Thu H được ly hôn với anh Đào Huy Đ.

Về con chung: Giao cháu Đào Nhật P, sinh ngày 07/5/2017 và cháu Đào Nhật A, sinh ngày 27/5/2018 cho chị Lưu Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung và công nợ chung: Chị Lưu Thị Thu H không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự có mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Căn cứ đơn khởi kiện của chị Lưu Thị Thu H, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị Lưu Thị Thu H khởi kiện xin ly hôn với anh Đào Huy Đ có nơi cư trú tại xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng, nhưng anh Đào Huy Đ không tham gia tố tụng cũng như không có mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các phiên hoà giải là từ bỏ quyền và không thực hiện nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa lần thứ nhất anh Đào Huy Đ vắng mặt, nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa và tổng đạt quyết định hoãn phiên tòa cho anh Đào Huy Đ. Tại phiên tòa hôm nay anh Đào Huy Đ vắng mặt, chị Lưu Thị Thu H có đơn xin xét xử vắng mặt, do vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, để xét xử vụ án là đảm bảo đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị Lưu Thị Thu H và anh Đào Huy Đ là hợp pháp, được pháp luật công nhận thể hiện tại Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 211 cấp ngày 28 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình tham gia tố tụng chị Lưu Thị Thu H xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Anh Đào Huy Đ không có mặt tại Tòa án để trình bày quan điểm của mình.

Kết quả xác minh, chính quyền địa phương cung cấp: Anh Đào Huy Đ hiện nay đang sinh sống cùng bố mẹ tại xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi kết hôn chị H và anh Đ chung sống với nhau được một thời gian thì vào năm 2020 vợ chồng chị H và anh Đ không còn chung sống với nhau nữa, nguyên nhân mâu thuẫn chính quyền địa phương không nắm được. Hiện nay, chị H và anh Đ đã sống ly thân, chị H đã đưa các con chung về sinh sống cùng bên ngoại, còn anh Đ đang sinh sống cùng bố mẹ tại xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình quy định:

“Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được.”

Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa chị Lưu Thị Thu H và anh Đào Huy Đ đã đến mức trầm trọng, vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay mà không có biện pháp hàn gắn hạnh phúc gia đình, chị Lưu Thị Thu H xác định tình cảm không còn và kiên quyết xin ly hôn.

Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị Lưu Thị Thu H và anh Đào Huy Đ không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận đơn khởi kiện và cho chị Lưu Thị Thu H được ly hôn với anh Đào Huy Đ.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Lưu Thị Thu H và anh Đào Huy Đ có 02 con chung là cháu Đào Nhật P, sinh ngày 07/5/2017 và cháu Đào Nhật A, sinh ngày 27/5/2018. Hiện tại, các cháu đang ở với chị H và nguyện vọng của chị H là được nuôi dưỡng cháu Đào Nhật P, sinh ngày 07/5/2017 và cháu Đào Nhật A, sinh ngày 27/5/2018 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Hiện nay, chị H đang làm nhân viên tại Công ty chế biến thực phẩm bánh kẹo Phạm N, thu nhập của chị H bình quân hàng tháng từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, anh Đào Huy Đ không có mặt để xác định nguyện vọng của anh về việc nuôi dưỡng con chung. Xét thấy, nguyện vọng của chị H là chính đáng, đảm bảo cho sự phát triển của con chung, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, giao cháu Đào Nhật P, sinh ngày 07/5/2017 và cháu Đào Nhật A, sinh ngày 27/5/2018 cho chị Lưu Thị Thu H nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh Đào Huy Đ được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên, anh Đào Huy Đ không được lạm dụng

việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lưu Thị Thu H không yêu cầu anh Đào Huy Đ cấp dưỡng nuôi con chung, nên Tòa án không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Lưu Thị Thu H không yêu cầu, nên Tòa án không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Lưu Thị Thu H phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Xét thấy, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ ý kiến của Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lưu Thị Thu H được ly hôn với anh Đào Huy Đ.

Về con chung: Giao con chung cháu Đào Nhật P, sinh ngày 07/5/2017 và cháu Đào Nhật A, sinh ngày 27/5/2018 cho chị Lưu Thị Thu H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi.

Anh Đào Huy Đ được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên, anh Đào Huy Đ không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lưu Thị Thu H không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Lưu Thị Thu H không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Lưu Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp (do bà Trương Thị Hồng D nộp thay) theo biên lai số 60AA/2021/0006255 ngày 05/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- THADS huyện K;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã E;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Thị Huyền Trang